

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 647/2023/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Lê Thị L, sinh năm: 1986

HKTT: Thôn 9, xã C, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Hiện trú tại: Ấp Đ, xã G, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Phùng Thanh B, sinh năm: 1983

HKTT và hiện trú tại: Thôn A, xã B, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Phùng Thanh B thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Giao con chung là cháu Phùng Thị Khánh L, sinh ngày: 18/9/2009 cho chị Lê Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời anh Phùng Thanh B không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Chị L và anh B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị L và anh B khai không có nợ chung.

[5] Về lệ phí: Chị L và anh B phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Phùng Thanh B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Phùng Thị Khánh L, sinh ngày: 18/9/2009 cho chị Lê Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời anh Phùng Thanh B không cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con, khi điều kiện thay đổi, đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị L và anh Phùng Thanh B tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị L và anh Phùng Thanh B khai không có nợ chung.

2. Về lệ phí: Chị Lê Thị L và anh Phùng Thanh B phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003147 ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Chị Lê Thị L và anh Phùng Thanh B đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- UBND thị trấn A, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, số 83 ngày 19/9/2008)
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Quyên